dấu độ mật. Tùy theo nội dung và tính chất của từng độ mật các bí mật Nhà nước, người quy định độ mật có trách nhiệm xem xét thay đổi độ mật, điều chỉnh biện pháp bảo mật và quyết định hết hiệu lực bí mật và thông báo cho các nơi liên quan biết để thực hiện.

2. Trong phạm vi quản lý của mình, Thủ trưởng đơn vị phải kiểm tra công tác giữ gìn bí mật một cách thường xuyên, sau mỗi lần kiểm tra phải lập biên bản lưu tại cơ quan, tổ chức được kiểm tra, gửi lên cơ quan cấp trên trực tiếp theo hệ thống dọc, đồng gửi cơ quan an ninh cùng cấp để theo dõi đôn đốc việc chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót qua kiểm tra phát hiện.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. - Người nào vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo mức độ có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy tố theo quy định của Luật Hình sự.

Điều 15. - Bộ giao cho đồng chí Chánh Văn phòng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức lao động chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này trong toàn ngành y tế và thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện với Bộ trưởng.

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế
Thứ trưởng
PGS. PTS. LÊ VĂN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục:

BẢN CAM KẾT BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC

(Ban hành theo quy định của "Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước" dùng cho người làm công tác bảo vệ bí mật Nhà nước).

Họ và tên: Bí danh:

Ngày...tháng...năm sinh:

Quê quán:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Được phân công làm công tác bảo vệ bí mật Nhà nước từ ngày.....tháng.....năm.....

Tôi hiểu rằng việc giữ gìn bí mật Nhà nước là để bảo vệ lợi ích của Tổ quốc Việt Nam; Tôi đã được hướng dẫn nghiên cứu Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước, Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước, các quy định của Hiến pháp (Điều 79), của Bộ Luật Hình sự (các điều 74, 92, 93, 222, 223, 262, 263).

Tôi xin cam kết như sau:

1. Thực hiện nghiêm "Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước".

2. Không để mất, lọt ra ngoài, gây thất thoát, làm lộ những bí mật Nhà nước mà tôi được giao tiếp xúc và xử lý.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và kỷ luật của Nhà nước về những sai phạm lời cam kết của mình.

Chứng nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị *(ký tên, đóng dấu)*	....Ngày...tháng...năm... Người cam kết *(ký tên)*

BAN TỔ CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH PHỦ

THÔNG TƯ số 361-TCCB/TC ngày 17-5-1993 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 6-CP ngày 27-10-1992 của Chính phủ về việc giao cho Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ quản lý về tổ chức và trực tiếp chỉ đạo mọi mặt hoạt động của Cục Lưu trữ Nhà nước.

Ngày 27-10-1992 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 6-CP về việc giao trách nhiệm cho Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ quản lý Cục Lưu trữ Nhà nước. Điều 1 của Nghị định nêu: "Kể từ ngày 1-12-1992, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm quản lý về tổ chức và trực tiếp chỉ đạo mọi mặt hoạt động của Cục Lưu trữ Nhà nước. Để thi hành Nghị định này, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn một số điểm như sau:

1. Về vị trí của Cục Lưu trữ Nhà nước.

Trước đây, Cục Lưu trữ Nhà nước là cơ quan thuộc Chính phủ, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ. Nay theo Nghị định số 6-CP ngày 27-10-1992 của Chính phủ, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ được Chính phủ giao trách nhiệm quản lý về tổ chức và trực tiếp chỉ đạo mọi

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

mặt hoạt động của Cục Lưu trữ Nhà nước. Cục trưởng Cục Lưu trữ Nhà nước chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Cục.

2. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Lưu trữ Nhà nước.

Cục Lưu trữ Nhà nước có chức năng quản lý Nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ và tài liệu lưu trữ quốc gia trong phạm vi cả nước. Cục Lưu trữ Nhà nước tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn của Cục trong phạm vi quản lý Nhà nước đối với các mặt công tác được quy định tại Nghị định số 34-HĐBT ngày 1-3-1984 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Cục Lưu trữ Nhà nước và Quyết định số 24-CT ngày 25-1-1991 về việc giao cho Cục Lưu trữ Nhà nước quản lý về công tác văn thư.

Riêng thẩm quyền xây dựng và ban hành văn bản được quy định như sau:

- Cục Lưu trữ Nhà nước dự thảo các dự án luật, pháp lệnh, các văn bản pháp quy khác về quản lý công tác văn thư, lưu trữ và tài liệu lưu trữ quốc gia trình Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ ban hành hoặc để Bộ trưởng trình Chính phủ xem xét theo luật định.

Cục Lưu trữ Nhà nước ban hành các quy định tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm thuộc chuyên môn nghiệp vụ và các văn bản khác về quản lý công tác văn thư, lưu trữ để thực hiện thống nhất trong cả nước.

3. Về quan hệ của Cục Lưu trữ Nhà nước với các ngành, các cấp.

Trong phạm vi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý Nhà nước đối với công tác văn thư, lưu trữ và tài liệu lưu trữ quốc gia, Cục Lưu trữ Nhà nước được quan hệ trực tiếp với các ngành, các cấp để thực hiện nhiệm vụ.

Các vấn đề về chế độ báo cáo, thông tin, tổ chức, cán bộ, v.v... của Cục lưu trữ Nhà nước sẽ được quy định trong một văn bản khác của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ theo hướng bảo đảm sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Ban đối với Cục và tạo điều kiện thuận lợi để Cục thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao.

Bộ trưởng, Trưởng ban
Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ

PHAN NGỌC TƯỜNG

CỤC DỰ TRỮ QUỐC GIA

QUYẾT ĐỊNH số 667-DT/QĐ ngày 14-5-1993 ban hành bản Quy định về phòng cháy, chữa cháy và phòng nổ trong ngành Dự trữ quốc gia.

CỤC TRƯỞNG CỤC DỰ TRỮ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 31-HĐBT ngày 18-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Quản lý dự trữ vật tư Nhà nước (nay là Cục Dự trữ quốc gia);

Căn cứ Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành ngày 4-10-1961, và Chỉ thị số 175-CT ngày 31-5-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về tăng cường công tác phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Thanh tra bảo vệ Cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về phòng cháy, chữa cháy và phòng nổ trong ngành Dự trữ quốc gia.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Trưởng phòng Thanh tra bảo vệ, Trưởng các phòng nghiệp vụ Cục, Chánh văn phòng và Trưởng các đơn vị thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia
Phó Cục trưởng

NGÔ XUÂN HUỀ

QUY ĐỊNH về phòng cháy, chữa cháy, phòng nổ trong ngành Dự trữ quốc gia

(Ban hành kèm theo Quyết định số 667-DT/QĐ ngày 14-5-1993 của Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com